TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 229/2022/HS-ST
Ngày: 20- 12- 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Tín

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Thiếu Liên

2. Ông Vương Tấn Độ

***Thư ký phiên tòa**:* Bà Nguyễn Mai Lệ – Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên toà xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 326/2022/HSST, ngày 09 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 399/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Duy T; giới tính: Nam; sinh năm 1974, tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: Số A đường Lạc Long Quân, phường 10, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: Ấp B, xã Bình Lăng, huyện Tân Trụ, tỉnh Long An; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 9/12; con ông Nguyễn Kim C(chết) và bà Nguyễn Thị Thu L, sinh năm 1942; hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ; Tiền sự: Không; Tiền án: 02; Ngày 02/01/1997, bị Tòa án nhân dân thị xã Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh tuyên phạt 24 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" (Bản án số 05/HSST); Bị cáo chưa đóng 50.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Ngày 16/12/1998, bị Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh tuyên phạt 36 tháng tù về tội "Trốn khỏi nơi giam" (Bản án số 49/HSST). Tổng hợp hình phạt với Bản án số 384/HSST (tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản) ngày 14/11/1997 của Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh buộc bị cáo T phải chấp

hành cả hai bản án là 07 (bảy) năm tù. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/9/2003. Bị cáo chưa đóng 50.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Nhân thân: Ngày 14/11/1997, bị Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh tuyên phạt 24 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" (Bản án số 384/HSST). Tổng hợp hình phạt với Bán số 05/HSST ngày 02/01/1997 về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" của Tòa án thị xã Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh buộc bị cáo T phải chấp hành cả hai bản án là 48 tháng tù. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù, đóng án phí và nộp sung ngân sách nhà nước. Bị cáo bị bắt truy nã 03/8/2022 (Có mặt);

Bị hại: Bà Trương Thị Kim C, sinh năm 1976; Trú tại: Số M đường Hồ Học Lãm, khu phố 5, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 05/6/2007, Nguyễn Duy T được chị Trương Thị Kim C, địa chỉ: M Hồ Học Lãm, Bình Trị Đông B, Bình Tân thuê chở nước ngọt, nước đá cho các quán giải khát trên địa bàn quận Bình Tân. Quá trình vào làm việc, T được chị C giao xe mô tô hiệu Honda City, biển số 52N-77xx để quản lý, sử dụng đi giao hàng. T làm thuê cho chị C và ở lại nhà chị C tại địa chỉ trên. Đến ngày 07/6/2007, T sử dụng xe 52N-77xx để đi chơi, sau đó do hết tiền nên nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe này. T mang xe 52N-77xx bán cho một cửa hàng ve chai (không rõ địa chỉ) được khoảng 600.000 – 700.000 đồng rồi tiêu xài cá nhân hết. Sau đó, T thay số điện thoại, bỏ trốn khỏi địa phương để né tránh chị C và cơ quan Công an nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản. Đến ngày 30/6/2007, chị C không thấy T mang xe về và bỏ làm nên đến Công an phường trình báo. Vụ việc được tiếp nhận lập hồ sơ ban đầu chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Tân thụ lý theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ: Không

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 658/KL-HĐĐGTS ngày 23/12/2009 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự UBND quận Bình Tân kết luận: 01 xe mô tô hiệu Honda Citi, biển số 52N2-77xx có giá 4.000.000 đồng.

Ngày 14/10/2009, Cơ quan điều tra tiến hành khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Duy T.

Ngày 14/01/2010, Cơ quan điều tra Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án, tạm đình chỉ điều tra bị can đối với Nguyễn Duy T.

Ngày 03/8/2022, Nguyễn Duy T bị Công an Phường 10, quận Tân Bình bắt theo Quyết định truy nã số 60 ngày 04/11/2009. Sau đó, được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Tân.

Về dân sự: Bị hại bà Trương Thị Kim C yêu cầu bị cáo T bồi thường số tiền 7.000.000 đồng. Bị cáo T chưa thực hiện việc bồi thường.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Nguyễn Duy T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như kết luận điều tra và cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân sau khi phân tích nội dung vụ án, phân tích chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, các tình tiết định tội, định khung hình phạt, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 140, điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009 và đề nghị Hội đồng xét xử mức hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Duy T từ 03 năm đến 04 năm tù.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, khách quan, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]Trong quá trình điều tra truy tố bị cáo Nguyễn Duy T Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Bình Tân, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân được phân công điều tra giải quyết vụ án đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục qui định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận, nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, bị cáo, bị hại không ai có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của điều tra viên, kiểm sát viên, do đó các hành vi, quyết định tố tụng của họ đã thực hiện phù hợp với quy định của pháp luật.

[2]Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với nhau, với lời khai của bị hại, tang vật vụ án được thu giữ, phù hợp với bản kết luận điều tra của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Tân, bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, các tài liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án. Do đó Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở pháp lý để kết luận Nguyễn Duy T phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" tội danh và hình phạt được quy định tại Điều 140 của Bộ luật Hình sự 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009.

[3]Xét hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện là cố ý và nguy hiểm cho xã hội. Bỡi lẽ, hành vi của bị cáo đã xâm hại đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được Pháp luật và Nhà nước bảo hộ. Mặt khác, còn gây ảnh hưởng tác động xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội và trật tự trị an tại địa phương. Chỉ vì muốn có tiền để tiêu xài, phục vụ cho những nhu cầu cá nhân mà không phải thông qua lao động chân chính, bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội hết sức táo bạo và liều lĩnh. Bị cáo là người làm thuê cho Trương Thị Kim C lợi dụng sự tin tưởng của chị C, sau khi được giao quản lý, sử dụng xe mô tô Honda Citi, biển số 52N2-77xx bị cáo đã nảy sinh ý định chiếm đoạt, sau đó mang chiếc xe này đi bán lấy 700 ngàn đồng tiêu xài cá nhân bất chấp hậu quả xảy ra, thể hiện ý thức bị cáo rất xem thường pháp luật. Ngày 14/10/2009, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Tân ra Quyết định khởi tố vụ án, Quyết định khởi tố bị can và Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với bị cáo về tội *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"* nhưng bị cáo đã bỏ trốn khỏi nơi cư trú gây khó khăn cho Cơ quan điều tra đến ngày 04/11/2009, Cơ quan điều tra ra Quyết định truy nã đối với bị cáo. Vì vậy, cần thiết phải có mức án thật nghiêm tương xứng với tội lỗi của bị cáo nhằm giúp cho bị cáo có điều kiện học tập cải tạo trở thành người tốt hơn cho xã hội, sau này biết tôn trọng pháp luật và tôn trọng tài sản của người khác, đồng thời cũng nhằm để có tác dụng răn đe và phòng ngừa tội phạm chung. Giá trị chiếc xe bị cáo chiếm đoạt là 4.000.000 đồng. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đã tái phạm chưa được xoá án tích mà lại phạm tội do lỗi cố ý. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân truy tố bị cáo theo điểm đ khoản 2 Điều 140 của Bộ luật Hình sự 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009 là phù hợp qui định pháp luật.

[4] Xét về nhân thân và tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Hội đồng xét xử xét thấy về nhân thân bị cáo có nhân thân xấu đã bị xét xử về hành vi chiếm đoạt tài sản nhưng bị cáo vẫn không ăn năn hối cải mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội với mức độ liều lĩnh hơn. Tuy nhiên, khi

lượng hình cần xem xét các tình tiết : Tại cơ quan điều tra và qua diễn biến tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thật thà khai báo, thành khẩn nhận tội, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo qui định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự 1999 được sửa đổi bổ sung 2009.

[5] Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 140 Bộ luật hình sự 1999 Hội đồng xét xử xét tính chất của vụ án và hoàn cảnh bị cáo nên miễn phạt bổ sung.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị hại vắng mặt, nhưng qua hồ sơ thể hiện chị Trương Thị Kim C yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 7.000.000 đồng. Tại phiên toà hôm nay bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại Hội đồng xét xử xét thấy đây là sự thoả T mang tính tự nguyện giữa bị cáo và bị hại nên ghi nhận.

[8]Về án phí hình sự sơ thẩm : Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1.Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy T phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

Căn cứ diểm đ khoản 2 Điều 140; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật hình sự năm 1999 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy T 03(ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/8/2022.

Căn cứ Điều 42 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009

Buộc bị cáo Nguyễn Duy T bồi thường cho chị Trương Thị kim C số tiền 7.000.000 đồng ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Áp dụng khoản 2 Điều 305 Bộ luật dân sư 2005

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo không bồi thường số tiền nêu trên, thì hàng tháng phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước qui định tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2.Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng, và án phí dân sự sơ thẩm là 350.000(Ba trăm năm mươi ngàn) đồng nộp tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- TAND TPHCM;
- Chi cục thi hành án quận Bình Tân;
- Công an quận Bình Tân;
- Viện kiểm sát quận Bình Tân;
- Người tham gia tố tụng;
- Bị cáo;
- PC27 công an TPHCM;
- THA hình sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Xuân Tín

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Xuân Tín